

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HSST
Ngày 07/02/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN- TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Mai Thị Thanh

Ông Lê Văn Quyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:08/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B - sinh năm 1986. Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu 1, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị M; Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: - Ngày 21/3/2009, Nguyễn Văn B bị Công an huyện Kinh Môn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự số 64/QĐ-XPHC về hành vi Cố ý gây thương tích.

-Tại bản án số 55/2009/HSST ngày 30/12/2009, Nguyễn Văn B bị Toà án nhân dân huyện Kinh Môn xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 14/6/2010, B chấp hành xong phần thi hành án dân sự; ngày 07/02/2011, B chấp hành xong hình phạt tù của bản án. Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Kinh Môn từ ngày 27/11/2017 đến ngày 30/11/2017.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 30/11/2017 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều 23/11/2017, Nguyễn Văn B đi xe ôm đến ga P thuộc thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ 05 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng, mục đích để sử dụng và để bán. Sau đó, B đem số ma túy mua được về nhà, lấy một lượng nhỏ ma túy ra sử dụng, số còn lại B cất giấu ở rèm cửa sổ. Chiều ngày 26/11/2017, B tiếp tục đi xe ôm đến ga P gặp và mua 07 túi ma túy đá với giá 1.500.000 đồng của người đàn ông đã bán ma túy cho B vào chiều ngày 23/11/2017. Do không đem đủ tiền, B đưa trước cho người đàn ông trên 700.000 đồng và nợ lại 800.000 đồng, hẹn ngày hôm sau sẽ đem trả. Sau đó, B đem 07 túi ma túy vừa mua được về nhà và chia ra thành 09 túi, rồi lấy 03 túi ma túy để ở rèm cửa sổ trước đó, tổng số là 12 túi ma túy cho vào trong 01 chiếc túi nilon và để ở rèm cửa sổ. Hai túi ma túy còn lại B cất giấu tại máy vi tính xách tay để trên chiếc loa ở góc nhà. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/11/2017, khi B đang ở nhà tại Khu 1, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương thì Nguyễn Văn T đến gặp B hỏi mua ma túy về sử dụng, B bảo T vào trong nhà. Lúc đó, anh Hoàng Thánh T1 - sinh năm 1988, TQ: thôn H, xã H, huyện K đến trả B đôi giày trước đó mượn của B. Sau đó, T và anh T1 vào trong nhà B ngồi uống nước. B đem bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá ra để trên bàn rồi lấy một ít ma túy trong số ma túy cất giấu ở rèm cửa sổ ra cho vào cốc thủy tinh, rồi rủ T và anh T1 sử dụng nhưng anh T1 không đồng ý. Hồi 10 giờ 40 phút cùng ngày, trong khi B và T sử dụng ma túy, T bảo B bán ma túy cho T và đưa cho B 500.000 đồng. B lấy 01 túi ma túy đang cất giấu ở rèm cửa sổ ra đưa cho T, thì bị Tổ công tác thuộc công an huyện Kinh Môn bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải T đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M), T khai đó là ma túy đá do T vừa mua của B; thu trong túi giả da của B số tiền 500.000 đồng là tiền B vừa bán chất ma túy cho T; thu trên mặt bàn uống nước 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 bật lửa ga, 01 cốc thủy tinh, 01 lọ nhựa và 01 đoạn ống hút.

Hồi 13 giờ cùng ngày 27/11/2017, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn B tại Khu 1 - thị trấn P, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn thu giữ tại máy vi tính xách tay để trên chiếc loa ở góc nhà 02 túi nilon đều chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M2); thu giữ tại rèm cửa sổ 01 túi nilon đựng 11 túi nilon khác đều chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M3); thu giữ tại mặt bàn uống nước 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M4). B khai các túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng nêu trên đều là ma túy đá do B mua của một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ ở khu vực ga P thuộc thị trấn P, huyện K, tỉnh H vào ngày 23 và ngày 26/11/2017 với mục đích để sử dụng và để bán, riêng túi ma túy thu giữ tại mặt bàn uống nước B không nhớ mua của ai và cất giấu ở đó từ khi nào vì trên mặt bàn B để nhiều đồ dùng sinh hoạt nên túi ma túy bị che khuất.

Tại bản Kết luận giám định số 27/KLGD-PC54 ngày 29/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng niêm phong ký hiệu M, gửi đến giám định có trọng lượng là 0,347 gam, là loại Methamphetamine; Chất tinh thể màu trắng niêm phong ký hiệu M2, gửi

đến giám định có trọng lượng là 0,269 gam, là loại Methamphetamine; Chất tinh thể màu trắng niêm phong ký hiệu M3, gửi đến giám định có trọng lượng là 1,969 gam, là loại Methamphetamine; Chất tinh thể màu trắng niêm phong ký hiệu M4, gửi đến giám định có trọng lượng là 0,045 gam, là loại Methamphetamine (Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 67 - Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất). Hoàn lại đối tượng giám định gồm 2,256 gam Methamphetamine, được niêm phong số 27/KLGD-PC54.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn B đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu liên quan đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 12/CT-VKSKM ngày 25/01/2018, VKSND huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn B vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Vị đại diện VKS thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị thay đổi điều luật truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999, khoản 2 Điều 7, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 30 đến 33 tháng tù, thời hạn được tính từ ngày tạm giữ 27/11/2017.

Ngoài ra quan điểm Đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết về vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Nên có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ 40 phút ngày 27/11/2017, tại chỗ ở của Nguyễn Văn B ở Khu 1, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương, B có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Văn T 0,347 gam Methamphetamine (là chất ma túy) với giá 500.000 đồng thì bị Tổ công tác thuộc công an huyện Kinh Môn bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên. Cùng ngày 27/11/2017, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn B, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn thu giữ 14 túi nilon bên trong chứa tổng trọng lượng 2,283 gam Methamphetamine do B cất giấu trái phép mục đích để sử dụng và để bán. Do vậy, VKSND huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”** theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn B là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma túy - loại độc dược gây nghiện; Xâm phạm trật tự an toàn xã hội nói chung và tại địa phận thị trấn Phú Thù nói riêng. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo xuất thân từ thành phần lao động song không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện, trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại có hành vi mua chất ma túy về sử dụng và bán nhằm mục đích kiếm lời. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng về hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song cũng nên xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS là phù hợp. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không. Tuy nhiên bị cáo có một nhân thân xấu cùng với tính chất, quá trình thực hiện hành vi phạm tội, nên cho dù có xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đến đâu, cũng cần phải buộc bị cáo cách ly xã hội trong thời gian nhất định mới đủ đảm bảo giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

Trong vụ án này, đối với đối tượng bán chất ma túy cho Nguyễn Văn B, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Văn T có hành vi mua trái phép Methamphetamine mục đích để sử dụng trái phép và T cùng B sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà B, xét thấy hành vi nêu trên của T và B chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Kinh Môn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ-XPVPHC, 23/QĐ-XPVPHC ngày 15/01/2018 đối với T và B là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện, nhân thân của bị cáo nên không đặt ra hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ trong túi quần bên phải T đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M); thu trong túi giả da của B số tiền 500.000 đồng là tiền B vừa bán chất ma túy cho T; thu trên mặt bàn uống nước 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 bật lửa ga, 01 công thủy tinh, 01 lọ nhựa và 01 đoạn ống hút. Thu giữ tại chỗ ở của Nguyễn Văn B 02 túi nilon đều chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M2); thu giữ tại rèm cửa sổ 01 túi nilon đựng 11 túi nilon khác đều chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M3); thu giữ tại mặt bàn uống nước 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M4).

Xét quá trình mua bán ma túy B đã thu lời số tiền 500.000 đồng của T và những mẫu niêm phong được thu giữ nêu trên qua kết luận giám định xác định đều có chất ma túy là thuộc vật Nhà nước cấm lưu hành và được Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại đối tượng giám định gồm 2,256 gam Methamphetamine, được niêm phong số 27/KLGD-PC54; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 bật lửa ga, 01 công thủy tinh, 01 lọ nhựa và 01 đoạn ống hút. Đây là vật, tiền liên quan trực tiếp đến tội phạm và giá trị sử dụng không có nên cần áp dụng Điều 47 BLHS, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ, tịch thu tiêu hủy các mẫu chất ma túy và bộ sử dụng ma túy đá là phù hợp.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999; khoản 2 Điều 7, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B 30 tháng tù, thời hạn được tính kể từ ngày tạm giữ 27/11/2017.

[2] Về vật chứng: □p dụng điểm a, b,c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; khoản 1 và điểm a,c,đ khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Tuyên tịch thu 500.000đ của Nguyễn Văn B sung quỹ Nhà nước; Tuyên tịch thu cho hủy bỏ số ma túy có trong phong bì thư số 27/KLGĐ-PC54 do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương hoàn trả lại đối tượng giám định cùng 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 bật lửa ga, 01 công thủy tinh, 01 lọ nhựa và 01 đoạn ống hút; 01 chiếc ví giả da.

(Điều có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/01/2018 tại Chi cục thi hành dân sự huyện Kinh Môn).

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo B phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo đối với Bản án: □n xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Tòa án báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi - CA tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn;
- Công an huyện Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)
Nguyễn Thị Hiền

